ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia" trên địa bàn thành phố Cần Thơ

(Kèm theo Quyết định số 3397 /QĐ-UBND ngày 09 tháng 7 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp được quy định tại Quyết định số 515/QĐ-TTg ngày 30/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Đề án "Nâng cao năng lực hoạt động của lực lượng bảo vệ an ninh mạng quốc gia" (sau đây gọi tắt là Đề án).

b) Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác bảo vệ an ninh mạng nói chung và lực lượng bảo vệ an ninh mạng nói riêng, góp phần duy trì môi trường mạng lành mạnh, tin cậy cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp và Nhân dân trên địa bàn thành phố.

c) Cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về xây dựng, hoàn thiện lực lượng bảo vệ an ninh mạng theo hướng toàn diện, tự chủ, tự lực, tự cường gồm: phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; xây dựng và nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật hiện đại; nghiên cứu, ứng dụng và làm chủ các giải pháp, công nghệ tiên tiến; thực hiện cơ chế, chính sách bảo đảm các lực lượng được trang bị đầy đủ nguồn lực, sẵn sàng, chủ động ứng phó từ sớm, từ xa với các nguy cơ, thách thức từ không gian mạng.

2. Yêu cầu

a) Xác định nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ bảo đảm kịp thời, thống nhất và hiệu quả.

b) Xác định rõ trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp trong việc thực hiện nhiệm vụ theo theo phương châm "5 rõ": rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời gian hoàn thành, rõ sản phẩm. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch theo đúng tiến độ, bảo đảm chất lượng, hiệu quả theo yêu cầu đề ra.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao năng lực tổng thể, xây dựng lực lượng bảo vệ an ninh mạng của thành phố tinh nhuệ, hiện đại, nhằm chủ động phòng ngừa, sẵn sàng ứng phó hiệu

quả với mọi nguy cơ, thách thức trên không gian mạng, bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân trên không gian mạng.

2. Mục tiêu đến năm 2030

a) Phấn đấu nâng cao chỉ số, năng lực bảo đảm an ninh mạng của thành phố, góp phần cải thiện vị trí của Việt Nam trên bảng xếp hạng Chỉ số an ninh mạng toàn cầu (ITU-GCI).

b) Tổ chức đào tạo, tập huấn về phòng, chống tội phạm mạng và an ninh mạng nhằm nâng cao năng lực, trình độ cho cán bộ làm công tác bảo đảm an ninh mạng trên địa bàn thành phố.

c) Phát triển nguồn nhân lực an ninh mạng của thành phố; phấn đấu có ít nhất 20 chuyên gia an ninh mạng chuyên sâu, từng bước tiếp cận trình độ khu vực và quốc tế.

d) Tổ chức triển khai các quy định, chương trình, nội dung đào tạo, tập huấn về kiến thức, kỹ năng an ninh mạng; quản lý, tổ chức thực hiện hoạt động đào tạo, bồi dưỡng và chứng nhận theo quy định.

đ) Bảo đảm 100% lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng; lực lượng trực tiếp quản lý, vận hành hệ thống thông tin quan trọng về an ninh quốc gia; cán bộ quản trị, vận hành hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4, cấp độ 5 trong các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp nhà nước được cấp chứng nhận đáp ứng yêu cầu về kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng theo quy định; được cập nhật kiến thức an ninh mạng tối thiểu 01 lần/năm.

e) Phấn đấu 90% người sử dụng Internet trên địa bàn thành phố được tiếp cận các hoạt động nâng cao nhận thức, kỹ năng và công cụ bảo đảm an ninh mạng.

g) Thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao công nghệ về an ninh mạng; hỗ trợ doanh nghiệp trên địa bàn tham gia phát triển hệ sinh thái sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng.

h) Thiết lập, duy trì cơ chế chia sẻ thông tin, cảnh báo và phối hợp ứng phó sự cố an ninh mạng giữa các cơ quan nhà nước và doanh nghiệp; nâng cao năng lực phòng thủ an ninh mạng của thành phố.

i) Phấn đấu tăng tỷ lệ các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn thành phố sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng "Make in Vietnam"; bảo đảm 100% sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng được kiểm định, đánh giá trước khi đưa vào sử dụng theo quy định.

k) Bảo đảm 100% hệ thống thông tin sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố được triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an ninh mạng theo cấp độ trước khi đưa vào vận hành.

l) Tăng cường hợp tác, trao đổi kinh nghiệm với các cơ quan, tổ chức trong nước và quốc tế thông qua các chương trình, hoạt động do Trung ương tổ chức; tham gia mạng lưới ứng cứu sự cố an ninh mạng quốc gia.

m) Thu hút, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ, đặc biệt trong lĩnh vực an ninh mạng, đầu tư, nghiên cứu, phát triển trên địa bàn thành phố.

n) Hằng năm cử cán bộ tham gia các chương trình đào tạo, tập huấn, diễn tập về an ninh mạng do các Bộ, ngành trung ương và tổ chức quốc tế tổ chức theo phân công; từng bước nâng cao năng lực hội nhập, hợp tác quốc tế về an ninh mạng.

3. Tầm nhìn đến năm 2045

Xây dựng thành phố Cần Thơ là địa phương ổn định về an ninh mạng, có năng lực mạnh trong phòng thủ, tấn công, trấn áp tội phạm mạng và các thế lực thù địch; bảo vệ vững chắc chủ quyền số, bảo vệ an toàn cho mọi hoạt động của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân trên không gian mạng.

III. NỘI DUNG NHIỆM VỤ

1. Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, chỉ đạo triển khai thực hiện Quyết định số 515/QĐ-TTg và nội dung kế hoạch này đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và Nhân dân trong thành phố, bảo đảm thống nhất về nhận thức, nâng cao trách nhiệm và tạo sự đồng thuận cao trong quá trình tổ chức thực hiện.

a) Đơn vị chủ trì: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Thời gian thực hiện: Trước ngày 20/7/2026.

2. Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành liên quan trong quá trình xây dựng, góp ý, triển khai các văn bản pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ về an ninh mạng, an toàn thông tin, quản lý rủi ro an ninh mạng; kịp thời rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các văn bản, quy chế, quy định của thành phố bảo đảm thống nhất, đồng bộ với quy định của Trung ương.

a) Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

3. Tham mưu kiện toàn, tổ chức vận hành hiệu quả Tiểu ban An ninh mạng thành phố; xây dựng quy chế phối hợp, cơ chế điều phối, chia sẻ thông tin, cảnh báo, ứng cứu, xử lý sự cố an ninh mạng giữa Công an thành phố, Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, các Sở, ngành thành phố, địa phương và các cơ quan, tổ chức quản lý hệ thống thông tin quan trọng trên địa bàn thành phố.

a) Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

4. Thiết lập, duy trì cơ chế chia sẻ thông tin, cảnh báo sớm về nguy cơ, lỗ hổng, mã độc, tấn công mạng; kết nối, phối hợp với hệ thống giám sát, cảnh báo của Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ và các cơ quan Trung ương để kịp thời phát hiện, điều phối, xử lý sự cố an ninh mạng trên địa bàn thành phố.

a) Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

5. Triển khai áp dụng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, khung kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng; có cơ chế và chính sách ưu đãi nhằm thu hút, trọng dụng, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực chất lượng cao làm việc trong lĩnh vực an ninh mạng, cơ chế giữ chân nhân lực an ninh mạng làm việc tại cơ quan nhà nước.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Nội vụ.

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

6. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi, bổ sung các chính sách ưu đãi, miễn giảm học phí, học bổng cho học sinh, sinh viên, thạc sĩ, tiến sĩ nhằm thu hút nguồn nhân lực và đào tạo nguồn nhân lực ngành an ninh mạng; đưa kiến thức an ninh mạng vào chương trình giáo dục phổ thông (từ trung học cơ sở đến trung học phổ thông), giáo dục nghề nghiệp và đại học; tổ chức cuộc thi, diễn đàn, câu lạc bộ an ninh mạng học đường và duy trì hoạt động hằng năm.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Giáo dục và Đào tạo.

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

7. Hằng năm tổ chức đào tạo, tập huấn, cập nhật kiến thức, kỹ năng an ninh mạng cho lực lượng chuyên trách, cán bộ quản lý, vận hành hệ thống thông tin, nhất là hệ thống thông tin cấp độ 3, cấp độ 4, cấp độ 5; phấn đấu 100% cán bộ trực tiếp quản trị, vận hành các hệ thống này được đào tạo, bồi dưỡng, kiểm tra, đánh giá và cấp chứng nhận phù hợp theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

a) Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

8. Hằng năm tổ chức ít nhất 01 cuộc diễn tập chuyên đề về an ninh mạng, ứng cứu sự cố an toàn thông tin mạng; tham gia đầy đủ các cuộc diễn tập do Bộ Công an và các cơ quan Trung ương tổ chức; khuyến khích tổ chức diễn tập trên các nền tảng mô phỏng, thao trường mạng phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

a) Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

b) Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

9. Rà soát, lập danh mục hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, nền tảng số quan trọng của thành phố; phân loại theo mức độ quan trọng, cấp độ an toàn thông tin, yêu cầu bảo vệ an ninh mạng; xác định rõ đơn vị quản lý, vận hành, lực lượng phụ trách, phương án bảo vệ, giám sát, ứng cứu sự cố đối với từng hệ thống.

a) Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, các Sở, ban, ngành thành phố và địa phương.

c) Thời gian thực hiện: hoàn thành rà soát ban đầu trong năm 2026; cập nhật hằng năm.

10. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an ninh mạng cho người dân, học sinh, sinh viên, doanh nghiệp; lồng ghép nội dung phòng, chống lừa đảo trực tuyến, bảo vệ dữ liệu cá nhân, sử dụng dịch vụ số an toàn trong các chương trình chuyển đổi số, phổ biến giáo dục pháp luật, giáo dục học đường và truyền thông cơ sở.

a) Đơn vị chủ trì: Công an thành phố.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Giáo dục và Đào tạo, Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ, các đơn vị, địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

11. Ưu tiên lựa chọn sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an ninh mạng "Make in Vietnam" đáp ứng tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và được kiểm định, đánh giá theo quy định; không đưa vào sử dụng sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng chưa đáp ứng yêu cầu an toàn, an ninh mạng.

a) Đơn vị chủ trì: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Đơn vị phối hợp: Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

12. Khuyến khích, hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức khoa học và công nghệ trên địa bàn thành phố tham gia nghiên cứu, phát triển, ứng dụng, cung cấp sản phẩm, dịch vụ an ninh mạng; lồng ghép nhiệm vụ an ninh mạng trong các chương trình khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số của thành phố.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Khoa học và Công nghệ.

b) Đơn vị phối hợp: Công an thành phố, Sở Tài chính, các sở, ngành thành phố và địa phương.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

13. Phối hợp với Bộ Công an, Bộ Ngoại giao và các cơ quan liên quan triển khai hoạt động hợp tác quốc tế về an ninh mạng phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc thù địa bàn của thành phố; lồng ghép nội dung bảo đảm an ninh mạng trong các hoạt động hợp tác quốc tế, xúc tiến đầu tư, thương mại, du lịch và chuyển đổi số.

a) Đơn vị chủ trì: Sở Ngoại vụ.

b) Đơn vị phối hợp: Công an thành phố, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan liên quan.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

14. Ưu tiên bố trí nguồn kinh phí để triển khai hoạt động bảo đảm an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, tổ chức và lĩnh vực quản lý; phối hợp Công an thành phố nghiên cứu, đề xuất trang bị hệ thống, công cụ chuyên dụng cho lực lượng bảo vệ an ninh mạng, tối thiểu gồm: hệ thống, công cụ rà quét, phát hiện lỗ hổng bảo mật; hệ thống, công cụ hỗ trợ điều tra số, ứng cứu, khắc phục sự cố an ninh mạng.

a) Đơn vị chủ trì: các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Đơn vị phối hợp: Sở Tài chính.

c) Thời gian thực hiện: thường xuyên.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Công an thành phố

Chủ trì theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về bảo đảm an ninh mạng, giám sát, cảnh báo, ứng cứu sự cố an ninh mạng; tổng hợp kết quả thực hiện, tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo Bộ Công an theo quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì các nhiệm vụ gắn với hạ tầng số, chuyển đổi số, phát triển nền tảng số, dữ liệu số, sản phẩm công nghệ số, nghiên cứu khoa học, đổi mới sáng tạo; phối hợp triển khai các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số và phát triển hệ sinh thái số trên địa bàn thành phố theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Sở Tài chính

Phối hợp với Công an thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố về kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước phù hợp với khả năng cân đối ngân sách.

4. Bộ Chỉ huy Quân sự thành phố

a) Triển khai đồng bộ, hiệu quả các giải pháp bảo đảm an ninh mạng đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý.

b) Rà soát, hoàn thiện mô hình tổ chức lực lượng chuyên trách bảo vệ an ninh mạng thuộc phạm vi quản lý theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Quốc phòng.

c) Tổ chức tập huấn và chứng nhận kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về an ninh mạng cho các đối tượng thuộc phạm vi quản lý.

d) Phối hợp Công an thành phố trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp, đặc biệt là phát triển nguồn nhân lực, tổ chức giám sát, diễn tập an ninh mạng.

5. Sở Nội vụ

Phối hợp triển khai tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, cơ chế thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng nhân lực trong lĩnh vực an ninh mạng theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

6. Sở Giáo dục và Đào tạo

Chủ trì lồng ghép, phổ biến kiến thức, kỹ năng an ninh mạng trong nhà trường; tổ chức các hoạt động giáo dục, tuyên truyền, diễn đàn, cuộc thi về an ninh mạng học đường phù hợp với lứa tuổi, cấp học.

7. Các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố, các tổ chức chính trị - xã hội và các hội; các cơ quan Trung ương trên địa bàn thành phố; Ủy ban nhân dân xã, phường

a) Ưu tiên bố trí nguồn lực (nhân lực, kinh phí) và điều kiện để triển khai hoạt động bảo đảm an ninh mạng trong hoạt động nội bộ của cơ quan, đơn vị, địa phương và lĩnh vực quản lý.

b) Hằng năm chọn cử lãnh đạo, cán bộ tham gia diễn tập an ninh mạng cấp thành phố, ứng cứu sự cố mạng trong phạm vi của cơ quan, đơn vị và lĩnh vực quản lý.

c) Hằng năm, theo chức năng, nhiệm vụ, tổ chức tập huấn, cập nhật, phổ biến, quán triệt, tuyên truyền các nội dung về bảo đảm an ninh mạng nhằm nâng cao năng lực, kiến thức, kỹ năng cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý (gồm quản lý, lãnh đạo; người dùng cuối; nhân sự kỹ thuật an ninh mạng).

d) Trang bị hệ thống, công cụ chuyên dụng cho lực lượng bảo vệ an ninh mạng, tối thiểu gồm: hệ thống, công cụ rà quét phát hiện lỗ hổng bảo mật; hệ thống, công cụ hỗ trợ điều tra số, ứng cứu, khắc phục sự cố an ninh mạng.

đ) Đẩy mạnh hoạt động bảo đảm an ninh mạng trong phạm vi quản lý; tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, hướng dẫn nghiệp vụ của Bộ Công an, Công an thành phố và quy định của pháp luật; ưu tiên sử dụng sản phẩm, giải pháp, dịch vụ an ninh mạng "Make in Vietnam". Gắn kết công tác bảo đảm an ninh mạng với công tác triển khai chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính quyền số, đô thị thông minh, kinh tế số và xã hội số.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước bảo đảm theo phân cấp quản lý ngân sách hiện hành, được bố trí trong dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước hằng năm của các Sở, ban, ngành thành phố, đơn vị dự toán cấp thành phố, Ủy ban nhân dân các xã, phường; nguồn kinh phí được giao bổ sung trong năm và các nguồn vốn hợp pháp khác theo quy định.

2. Việc lập dự toán, quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán kinh phí thực hiện theo Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công an thành phố chủ trì, theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện, định kỳ tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố báo cáo theo quy định; kịp thời đề xuất nội dung, giải pháp thực hiện trong thời gian tiếp theo.

2. Căn cứ nội dung Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành thành phố, Ủy ban nhân dân xã, phường xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện; định kỳ hằng năm **trước ngày 15/11** hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện về Công an thành phố *(qua Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, số 92 Nguyễn Trãi, phường Cái Khế, thành phố Cần Thơ)* để tổng hợp, báo cáo.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Công an thành phố *(qua Phòng An ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, điện thoại: 0693672605)* để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo, giải quyết./.